

Bản án số: **121** /2020/HS - ST
Ngày: 31/8/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Công Hải

2. Ông Hoàng Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hiền - Thư ký tòa án nhân dân huyện Diễn Châu – tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồng Phong– Kiểm sát viên .

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 119/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2020/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 25/01/1999, tại xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 14 (Hoàng La Đ), xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Đình H , sinh năm 1969 và bà Bùi Thị C, sinh năm 1969; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/8/2017, bị Công an huyện D xử phạt hành chính số tiền 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ kể từ ngày 02/7/2020 đến ngày 08/7/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Hồng L, sinh năm 1981

Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện Y, Nghệ An. Vắng mặt

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1997. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02/7/2020, Vũ Đình C cùng 05 người bạn của mình đến tại phòng VIP 3, quán Karaoke Win Club thuộc xóm 8, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An để hát. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Đình C thấy anh Nguyễn Hồng L, sinh năm 1981, trú tại xóm Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Là thầy giáo chủ nhiệm cũ của Vũ Đình C) đang hát tại phòng VIP 4 bên cạnh nên Cường rủ Nguyễn Quốc C, sinh năm 1997, trú tại xóm 8, xã X, huyện H, tỉnh HT sang phòng VIP 4 để chúc bia. Quá trình uống bia, Vũ Đình C thấy ở túi quần bên trái của L có 01 (Một) chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, loại 256 GB, màu trắng bạc nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng lúc anh L không để ý, Vũ Đình C ngồi sát phía bên trái người anh L rồi dùng tay phải rút chiếc điện thoại ra và bỏ vào túi quần bên phải của C. Sau đó, Vũ Đình C đi về, tắt chế độ sóng rồi cất giấu ở nhà.

Ngày 02/7/2020, anh Nguyễn Hồng L đã có đơn trình báo về việc mất tài sản gửi đến Công an xã H, huyện D. Sau khi được vận động, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Vũ Đình C đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 (Một) chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, loại 256 GB, màu trắng bạc mà C vừa trộm cắp được.

Ngày 02/7/2020, Công an xã H, huyện D đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án và vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện D để xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 03/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự – UBND huyện D xác định:

- 01 (Một) chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, loại 256 GB, màu trắng bạc, đã qua sử dụng, có trị giá là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và 01 (Một) ốp điện thoại Iphone 11 Pro Max, bằng nhựa trong suốt, đã qua sử dụng có trị giá là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản mà Vũ Đình C đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Hồng L là 20.100.000 đồng (Hai mươi triệu một trăm nghìn đồng)

Cáo trạng số 133/CT-VKSDC ngày 20/8/2020 đã truy tố Bị cáo Vũ Đình Cường về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Vũ Đình C mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét

Về án phí: bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Đình C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng. Như vậy, đã đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/7/2020, tại phòng VIP 4, quán Karaoke Win Club thuộc xóm 8, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An; Vũ Đình C đã có hành vi trộm cắp 01 (Một) chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, loại 256 GB, màu trắng bạc và 01 (Một) vỏ ốp điện thoại của anh Nguyễn Hồng L. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 20.100.000 đồng (Hai mươi triệu một trăm nghìn đồng). Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của bị cáo có tính chất ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo phạm HĐXX xét thấy cần lên một mức án tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã đầu thú khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đây là tình tiết giảm nhẹ

quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS. Do đó, HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xét cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 173 BLHS năm 2015 người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Hội đồng xét xử xét căn cứ các tài liệu có tại hồ sơ và lời khai tại phiên tòa bị cáo không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án. Xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Đối với Nguyễn Quốc C là người đã cùng với Vũ Đình C đi qua phòng hát VIP 4, quán Karaoke Win Club. Quá trình, Vũ Đình C trộm cắp tài sản, Nguyễn Quốc C không biết nên không phạm tội.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[9]. Về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Đình C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11]. Bị cáo, bị hại trong vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời gian quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, Điều 173, điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình C 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Đình C cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Đình C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện D;
- THADS;
- VKS tỉnh Nghệ An.
- Trại tạm giam
- Lưu VP, HS;
- Người tham gia tố tụng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm

